Ngày soạn: 30/08/32024 Ban giám hiệu ký duyệt ngày

Ngày dạy:

**Tiết 4,5.**  **BÀI 2: ĐẶC ĐIỂM DÂN CƯ, XÃ HỘI CHÂU ÂU**

Thời gian thực hiện: 2 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

**-** Trình bày được đặc điểm cơ cấu dân cư, di cư và đô thị hoá ở châu Âu

**-** Phân tích được bảng số liệu về dân cư.

- Đọc được bản đồ tỉ lệ dân đô thị và một số đô thị ở châu Âu năm 2020

**2. Năng lực:**

- Năng lực nhận thức Địa lí: giải thích hiện tượng và quá trình địa lí dân cư -xã hội.

- Năng lực tìm hiểu Địa lí: sử dụng công cụ địa lí

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng Địa lí vào cuộc sống

- Năng lực chung: năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:**

- Yêu khoa học, biết khám phá, tìm hiểu các vấn đề xã hội.

- Trách nhiệm: có trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập (cá nhân/nhóm).

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. Gv:

- Bản đồ tỉ lệ dân đô thị và một số đô thị ở châu Âu năm 2020

- Các bảng số liệu về dân cư châu Âu

- Hình ảnh, video về dân cư, đô thị….ở châu Âu.

2. Học sinh:

- Sưu tầm tranh ảnh, số liệu, thông tin về các vấn đề dân cư, xã hội châu Âu.

- Sách giáo khoa địa lí 7.

- Đồ dùng học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS được chia sẻ những hiểu biết về dân cư, xã hội châu Âu đồng thời giáo viên cũng biết được những kiến thức HS đã có và mong muốn được biết để kết nối với nội dung bài học mới.

**b) Tổ chức thực hiện:**

***- Bước 1: Giao nhiệm vụ***

- GV sử dụng kĩ thuật KWL để tổ chức hoàn thành cột (K) và cột (W) về những điều đã biết và muốn biết về dân cư, xã hội châu Âu?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Em đã biết gì dân cư, xã hội châu Âu?  (K) | Em muốn biết gì về dân cư, xã hội châu Âu?  (W) | Em đã học học được gì về dân cư, xã hội châu Âu  (L) |
|  |  |  |

***- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

GV hướng dẫn học sinh làm việc cá nhân hoàn thành cột K và W

***- Bước 3: Báo cáo, thảo luận***

Mời bất kì một số HS trình bày về điều đã biết và muốn biết về dân cư, XH châu Âu.

***- Bước 4: Kết luận, nhận định***

Từ câu trả lời của HS, GV dẫn dắt vào nội dung bài

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 2.1. Cơ cấu dân số**

**a) Mục tiêu**

- Trình bày được đặc điểm của cơ cấu dân cư ở châu Âu.

- Phân tích được bảng số liệu về dân cư: cơ cấu dân số theo nhóm tuổi ở châu Âu năm 1990 và 2020, cơ cấu dân số theo giới tính ở châu Âu giai đoạn 1990 – 2020,

**b) Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: Giao nhiệm vụ***

- GV chia lớp thành 4 nhóm ( hoặc 8 nhóm)

- Phát phiếu học tập cá nhân và tổ chức học sinh tiến hành học tập theo 4 nhóm (8 nhóm chia 2 cụm trạm), mỗi nhóm 5 phút.

+ Nhóm 1: Bảng số liệu về dân số các châu lục tháng 7 năm 2021

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | **Châu lục** | **Dân số (*Triệu người)*** | | Châu Á | 4651 | | Châu Phi | 1373 | | Châu Mĩ | 1027 | | Châu Âu | 744 | | Châu Đại Dương | 43 | | Thế giới | 7838 |   *Nguồn: Wold population data sheet 2021.www.prb.org*  - Châu Âu xếp thứ mấy trên thế giới về quy mô dân số?  - Em có nhận xét gì về quy mô dân số của châu Âu? |

+ Nhóm 2: Bảng cơ cấu dân số theo nhóm tuổi ở châu Âu năm 1990 và năm 2020

|  |
| --- |
| - Hãy tính và cho biết:  + Nhóm 0-14 tuổi tăng hay giảm? Tăng/ giảm bao nhiêu phần trăm?  + Nhóm từ 65 tuổi trở lên tăng hay giảm? Tăng/ giảm bao nhiêu phần trăm?  + Vấn đề dân số châu Âu đang gặp phải là gì? |

+ Nhóm 3: Bảng cơ cấu dân số phân theo giới tính của châu Âu giai đoạn 1990-2020

|  |
| --- |
| - So sánh tỉ lệ nam-nữ của châu Âu?  - Nhóm giới tính nào có xu hướng tăng lên? |

+ Nhóm 4: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

|  |
| --- |
| “*Với lịch sử phát triển giáo dục lâu đời, châu Âu là nơi sản sinh ra nhiều học thuyết, tư tưởng, phát minh quan trọng trong cho thế giới. Điển hình như thuyết tiến hóa, đầu máy hơi nước, dây an toàn 3 điểm của xe ô tô, động cơ diesel, điện thoại, tivi, hệ thống định vị GPS, kính hiển vi điện tử, máy tạo nhịp tim, World Wide Web, ứng dụng Skype, …. Châu Âu cũng dẫn đầu trong số lượng giải Nobel – với 470 giải trải đều trên các lĩnh vực: Hóa Học, Kinh Tế, Văn học, Y học, Hòa Bình và Vật Lý. Chỉ tính riêng Anh Quốc đã sở hữu tới 132 giải thưởng, Đức 108 giải, Pháp 70 giải (Theo Thống kê giải Nobel 2019). Các trường đại học ở châu Âu từ lâu đã nổi tiếng với tiêu chuẩn giáo dục cao và môi trường nghiên cứu hiện đại. Có thể kể đến: University of Oxford, University of Cambridge, The University of Edinburgh, Eidgenössische Technische Hochschule Zürich, University College London, The University of Manchester,… Hiện nay, có khoảng 4000 trường đại học ở châu Âu. So với các nước có nền giáo dục phát triển top đầu như Mỹ, Úc, Canada, … Châu Âu có tỉ lệ các trường được xếp trong top xuất sắc và top trường tốt cao hơn và ít phân hóa hơn. Mặt bằng giáo dục tại châu Âu khá đồng đều. Giáo dục miễn phí với chất lượng cao trên khắp châu Âu và các trường buộc phải tuân thủ các quy tắc rất nghiêm ngặt của EU để họ có thể giữ nguồn tài trợ từ chính phủ.”*  Dựa vào nội nội dung đoạn văn hãy cho biết giáo dục châu Âu có đặc điểm gì? Điều đó tác động như thế nào đến phát triển kinh tế xã hội ở châu Âu? |

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

- Năm 2020, số dân châu Âu khoảng 747 triệu người, đứng thứ 4 trên thế giới.

- Châu Âu có cơ cấu dân số già

+ Tỉ lệ người dưới 15 tuổi thấp và có xu hướng giảm ( năm 1990 là 20,5% đến năm 2020 giảm còn 16,1%)

+ Tỉ lệ người từ 65 tuổi trở lên cao và có xu hướng tăng ( năm 1990 là 12,6% đến năm 2020 tăng lên 19,1%)

-> Vấn đề châu Âu đang gặp là cơ cấu ds già để lại nhiều hậu quả.

- Một số quốc gia có tình trạng mất cân bằng giới tính, số nữ nhiều hơn số nam. Năm 2020, tỉ lệ giới tính nam là 48,3%, trong khi tỉ lệ giới tính nữ là 51,7% => Tỉ lệ giới tính nam cao hơn tỉ lệ giới tính nữ 3,4%.

- Dân cư châu Âu có trình độ học vấn cao, ảnh hưởng rõ rệt đến năng suất lao động ở châu Âu.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận***

GV gọi một HS bất kì thuộc nhóm bất kì lên trình bày đặc điểm cơ cấu dân cư châu Âu thông qua việc trả lời các câu hỏi ở từng nhóm, dưới lớp cho HS chấm chéo phiếu học tập của nhau.

+ GV Mở rộng kiến thức qua các câu hỏi :

*? Cơ cấu dân số già để lại hậu quả gì.*

-**Tích cực:** Tỉ lệ dân số phụ thuộc ít, nhiều lao động có kinh nghiệm lâu năm  
**- Tiêu cực:** Tỉ lệ người già nhiều, chi phí phúc lợi xã hội cho người già lớn, gây sức ép lên các vấn đề y tế. Thiếu nguồn lao động. Nguy cơ suy giảm dân số.

*? Để khắc phục những hậu quả đó các nước châu Âu đã sử dụng biện pháp gì.*

***Bước 4: Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét, tổng kết nội dung

- GV mở rộng về những vấn đề già hoá dân số tại châu Âu

<https://v.doanhnhansaigon.vn//video/web/mp4/2016/08/19/kinh-te-anh-doanhnhansaigon-1-1509038184.mp4>

|  |
| --- |
| **1. CƠ CẤU DÂN CƯ**  - Số dân: khoảng 747 triệu người bao gồm cả dân số LBN (năm 2020), đứng thứ 4 trên thế giới.  - Châu Âu có cơ cấu dân số già  - Một số quốc gia có tình trạng mất cân bằng giới tính, số nữ nhiều hơn số nam.  - Dân cư châu Âu có trình độ học vấn cao, ảnh hưởng rõ rệt đến năng suất lao động ở châu Âu. |

**Hoạt động 2.2. Đô thị hoá**

**a) Mục tiêu**

- Trình bày được đặc điểm đô thị hoá ở châu Âu

- Đọc được bản đồ tỉ lệ dân đô thị và một số đô thị lớn ở châu Âu

**b) Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: Giao nhiệm vụ***

- GV cho HS hoạt động theo cặp đôi nghiên cứu nội dụng SGK mục 2, bản đồ tỉ lệ dân số đô thị và một độ dân số đô thị ở châu Âu năm 2020 hoàn thành phiếu học tập.

- HS thực hiện nhiệm vụ trong 5 phút.

|  |
| --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP**  ***Tìm từ thích hợp điền vào chỗ trống***  - Từ thế kỉ………………, quá trình đô thị hoá gắn liền với………………….  - Ở các vùng công nghiệp lâu đời, nhiều đô thị ………………………………  - Vùng nông thôn,……………………………………………………………..  - Châu Âu có mức đô thị hoá………………………………………………….  - Các đô thị trên 5 triêu dân:………………………………………………….. |

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

- Đặc điểm đô thị hoá ở châu Âu:

+ Châu Âu có lịch sử đô thị hoá lâu đời. Từ thế kỉ XIX quá trình đô thị hoá gắn liền với công nghiệp hoá

+ Ở các vùng công nghiệp lâu đời, nhiều đô thị mở rộng và nối liền với nhau tạo thành dải đô thị, cụm đô thị xuyên biên giới.

+ Đô thị hoá nông thôn phát triển nhân tạo nên các đô thị vệ tinh.

+ Châu Âu có mức đô thị hoá cao (75% dân cư sống ở đô thị) và có sự khác nhau giữa các khu vực.

- Các đô thị trên 5 triệu dân: Pa-ri, Mat-xco-va, Luân Đôn, Xanh Pê-téc-bua, Ma-đrít, Bác-xê-lô-na.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận***

- Cặp đôi nhanh nhất sẽ giành được quyền trả lời

- Các cặp khác dừng lại theo dõi lên bảng xem cặp nhanh nhất trình bày trên bảng, các cặp khác có quyền phản biện, đặt câu hỏi cho cặp trình bày.

***Bước 4: Kết luận, nhận định***

- Gv nhận xét và chuẩn lại kiến thức.

|  |
| --- |
| **2. ĐÔ THỊ HÓA**  - Châu Âu có lịch sử đô thị hoá lâu đời, gắn liền với quá trình công nghiệp  - Nhiều đô thị mở rộng và nối liền với nhau tạo thành dải đô thị, cụm đô thị xuyên biên giới.  - Đô thị hoá nông thôn phát triển tạo nên các đô thị vệ tinh.  - Châu Âu có mức đô thị hoá cao ( 75% dân cư sống ở đô thị) và có sự khác nhau giữa các khu vực.  - Các đô thị trên 5 triệu dân: Pa-ri, Mat-xco-va, Luân Đôn, Xanh Pê-téc-bua, Ma-đrít, Bác-xê-lô-na. |

**Hoạt động 2.3. Di cư**

**a) Mục tiêu**

- Trình bày được vấn đề di cư ở châu Âu

**b) Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: Giao nhiệm vụ***

- HS xem video (vấn đề di cư ở châu Âu ) sau đó làm việc cá nhân 2 phút, chia sẻ với bạn bên cạnh trong 3 phút.

***-*** Dùng kĩ thuật think-pair-share để trình bày.

<https://www.youtube.com/watch?v=bOBJpleXhqQ>

+ Think: HS làm việc cá nhân viết trên giấy note.

+ Pair: HS chia sẽ bài làm của mình với bạn bên cạnh

+ Share: các cặp đôi trình bày trước lớp.

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

- Nhập cư là một trong những nguyên nhân quan trọng khiến châu Âu là một lục địa đông dân từ thời kì cổ đại.

- Từ đầu thế kỉ XX đến đầu thế kỉ XXI, số lượng người từ các châu lục, khu vực khác nhập cư vào châu Âu ngày càng nhiều. Năm 2019 châu Âu tiếp nhận khoảng 82 triệu người di dân quốc tế.

- Di cư trong nội bộ châu Âu ngày càng gia tăng và có ảnh hưởng đến dân số các quốc gia.

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận***

- Các cặp đôi trình bày trước lớp, các HS khác bổ sung, phản biện.

- Gv mở rộng:

+ Mở rộng kiến thức:

*Theo số liệu từ Ủy ban Liên hợp quốc vể người tị nạn (UNHCR), chỉ tính riêng sáu tháng đầu năm 2015, đã có 137 000 ngưừi tị nạn và di cư cố gắng vào EU, tăng 83% so với cùng kì năm 2014. Phần lớn người di cư, tị nạn đến từ Xi-ri, I-rắc, Áp-ga-ni-xtan (là những quốc gia bị ảnh hưởng bởi chiến tranh). Đối với một số người, cuộc hành trình này sẽ là chuyến đi cuối cùng của họ. Hàng nghìn người đã thiệt mạng hoặc mất tích kể từ năm 2015. Năm 2018, hơn 138 000 người đã cố gắng đến châu Âu bằng đường biển, hơn 2000 người trong số họ đã bị chết đuối.*

***Bước 4: Kết luận, nhận định***

- GV chuẩn lại kiến thức

|  |
| --- |
| **3. DI CƯ**  - Dân cư phần lớn thuộc chủng tộc Ơ-rô-pê-ô-it  - Là khu vực nhập cư lớn. Năm 2019 châu Âu tiếp nhận khoảng 82 triệu người di dân quốc tế.  - Di cư trong nội bộ châu Âu ngày càng gia tăng và có ảnh hưởng đến dân số các quốc gia. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:**

**-** Rèn kĩ năng vẽ biểu đồ tròn và nhận xét biểu đồ

- Củng cố kiến thức về đặc điểm dân cư châu Âu.

**b) Tổ chức thực hiện**

***Bước 1: Giao nhiệm vụ***

HS làm việc cá nhân hoàn thành việc vẽ biểu đồ dưới sự hướng dẫn của giáo viên

- Dựa vào bảng 1 trang 1010, vẽ biểu đồ tròn thể hiện cơ cấu dân số theo nhóm tuổi ở châu Âu năm 1990 và năm 2020. Nêu nhận xét.

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

HS vẽ biểu đồ cá nhân

HS cần lưu ý một số chú ý khi vẽ biểu đồ tròn:

- Hai biểu đồ có bán kính bằng nhau.

- Tia gốc xuất phát chỉ hướng 12h.

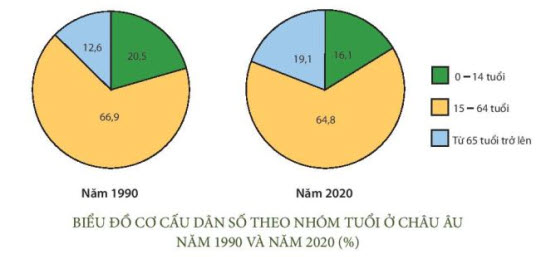
- Chia biểu đồ thành các nan quạt chú ý các chia như sau:

1%=3,60

20,5%= 3,6×20,5=73,80

- Hoàn thiện biểu đồ: chú giải, tên biểu đồ.

- HS vẽ được biểu đồ cơ cấu dân số theo nhóm tuổi ở châu Âu năm 1990 và năm 2020



**\*** Nhận xét:

- Cơ cấu dân số theo nhóm tuổi ở Châu Âu giai đoạn 1990 - 2020 có sự thay đổi:

+ Nhóm 0-14 tuổi chiếm tỉ lệ thấp, có xu hướng giảm. Năm 1990 là 20,5% và năm 2020 giảm xuống còn 16,1%, giảm 4,4 %.

+ Nhóm 15- 64 tuổi chiếm tỉ lệ lớn nhất nhưng cũng đang có xu hướng giảm. Năm 1990 là 66,9% năm 2020 là 64,8%, giảm 2,1 %.

=> Cơ cấu dân số già hóa

+ Nhóm từ 65 tuổi trở lên tăng nhanh. Năm 1990 chiếm tỉ lệ 12,6% năm 2020 tăng lên 19,15, tăng 6,5%

***Bước 3: Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày nhận xét biểu đồ, HS khác lắng nghe bổ sung.

***Bước 4: Kết luận, nhận định***

- GV đánh giá, nhận xét và chuẩn kiến thức.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng ( 5 phút)**

**a) Mục tiêu:**

**-** Đánh giá về mức độ nhận thức của học sinh qua đó cung cấp thêm thông tin.

**-** Tìm kiếm thông tin về ảnh hưởng của cơ cấu dân số già đến sự phát triển kinh tế-xã hội ở châu Âu và liên hệ được Việt nam

- Rèn kĩ năng tìm kiếm thông tin, giải quyết vấn đề…

**b) Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà tìm hiểu thông tin và hoàn thành cột L trong bảng KWL từ phần mở đầu.

- HS tìm kiếm, thu thập thông tin về ảnh hưởng của cơ cấu dân số già đến sự phát triển kinh tế-xã hội ở châu Âu, sau đó ghi lại những nội dung tìm hiểu được thành một bài báo cáo chia sẻ với cả lớp và GV vào giờ học sau.

Với một số nội dung gợi ý như: thiếu lao động, dịch vụ chăm sóc sức khoẻ, chi phí phúc lợi cho người già rất lớn,…

**PHỤ LỤC CÂU HỎI ÔN TẬP**

**Nhận biết.**

**Câu 1**. Năm 2020, dân số châu Âu đứng thứ mấy thế giới?

**A.** Thứ 1. **B.** Thứ 2. **C.** Thứ 3. **D.** Thứ 4.

**Câu 2**. Cơ cấu dân số già kéo theo hậu quả nào dưới đây?

**A.** Thiếu hụt nguồn lao động.

**B.** Ô nhiễm môi trường.

**C.** Cơ sở hạ tầng xuống cấp.

**D.** Phân bố dân cư không đồng đều.

**Câu 3**. Chủng tộc người nào dưới đây là người bản địa ở châu Âu?

**A.** Ơ-rô-pê-ô-ít. **B.** Nê-grô-ít.

**C.** Môn-gô-lô-ít. **D.** Ô-xtra-lô-ít.

**Câu 4**. Đô thị nào dưới đây có quy mô trên 10 triệu dân?

**A.** Rô-ma. **B.** A-ten.

**C.** Pa-ri. **D.** Luân-Đôn.

**Câu 5**. Năm 2020, dân số châu Âu sỗng trong các đô thị chiếm bao nhiêu?

**A.** 65%. **B.** 70%. **C.** 75%. **D.** 80%.

**Thông hiểu**

**Câu 1**. Đặc điểm ào dưới đây **không** đúng khi nói về cơ cấu dân cư châu Âu?

**A.** Dân cư có trình độ học vấn cao.

**B.** Cơ cấu dân số già dẫn tới thiếu hụt nguồn lao động.

**C.** Tình trạng mất cân bằng giới tính, tỉ lệ nam nhiều hơn nữ.

**D.** Dân số đứng thứ 4 trên thế giới.

**Câu 2**. Nguyên nhân nào dưới đây khiến cho châu Âu trở thành châu lục đông dân từ thười kì cổ đại?

**A.** Tỉ lệ gia tăng tự nhiên cao.

**B.** Dân nhập cư từ các châu lục khác lớn.

**C.** Chính sách khuyến khích sinh đẻ.

**D.** Di cư nội bộ của các nước trong châu Âu.

**Câu 3**. Biểu hiện nào dưới đây thể hiện quá trình già hoá dân số ở châu Âu?

**A.** Tỉ lệ nhóm 0-14 tuổi có xu hướng gia tăng.

**B.** Tỉ lệ nhóm trên 65 tuổi có xu hướng gia tăng.

**C.** Tỉ lệ nhóm trên 65 tuổi có xu hướng gia giảm.

**D.** Tỉ lệ nhóm 14-64 tuổi có giữ mức ổn định.

**Câu 4**. Quá trình đô thị hoá ở nông thôn diễn ra mạnh tạo nên

**A.** dải đô thị. **B.** cụm đô thị xuyên biên giới.

**C.** đô thị vệ tinh. **D.** siêu đô thị.

**Câu 5**. Biện pháp nào dưới đây **không** được các nước châu Âu sử dụng để giải quyết vấn đề già hoá dân số?

**A.** Thu hút lao động từ bên ngoài. **B.** Khuyến khích sinh đẻ.

**C.** Kéo dài độ tuổi lao động. **D.** Quy hoạch lại các đô thị.

**Vận dụng**

**Câu 1:** Cho bảng số liệu

CƠ CẤU DÂN SỐ PHÂN THEO GIỚI TÍNH Ở CHÂU ÂU NĂM 1990 VÀ NĂM 2020

*(ĐV: %)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm** | **1990** | **2020** |
| Nam | 48,1 | 48,3 |
| Nữ | 51,9 | 51,7 |

- Vẽ biểu tròn thể hiện cơ cấu dân số châu Âu phân theo giới tính năm 1990 và năm 2020.

- Nhận xét.

**Câu 2:** Dân số già gây ra những hậu quả gì đối với kinh tế- xã hội ở Châu Âu?

-----------------------------